

Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 202/2023/TLST-HNGĐ, ngày 26/5/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Bảo Đan T, sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990.

Cùng ĐKKHTT: Thôn T, xã V, thị xã Q, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Bảo Đan Thy và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Bảo Đan T và anh Nguyễn Văn L đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Bảo Đan T và anh Nguyễn Văn L có 02 con chung là Nguyễn Bảo T, sinh ngày 29/5/2019 và Nguyễn Bảo Nhiên, sinh ngày 26/4/2022; Chị Trần Bảo Đan T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo T và Nguyễn Bảo N. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2.000.000đ/01 con/01 tháng ($2.000.000đ \times 02 = 4.000.000đ$), kể từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị T và anh L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Bảo Đan T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2022/0001430, ngày 26/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh B. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- UBND xã Việt Thống, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng